

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 82/2018/DS-ST

Ngày 10 – 7 – 2018

“V/v Tranh chấp Hợp đồng vay”

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Cẩm Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Kha

Bà Nguyễn Thị Ngọc Điệp

- Thư ký phiên toà: Bà Hàng Bích Trâm – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 10 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 83/2018/TLST- DS, ngày 26 tháng 3 năm 2018 về việc tranh chấp Hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 352/2018/QĐXX-ST ngày 01 tháng 6 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần K L, chi nhánh Cà Mau

Địa chỉ: Số 26- 28 đường Phan Ngọc Hiền, phường 4, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

Do anh Trần Thiện Thanh T, sinh năm 1984; chức vụ Phó phòng khách hàng cá nhân, đại diện theo ủy quyền (có mặt).

Bị đơn: Bà Trương Thị Đ, sinh năm 1977 (vắng mặt)

Ông Hồ Văn T, sinh năm: 1976 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Khóm A, phường B, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và tại phiên tòa đại diện của Ngân hàng thương mại cổ phần K L trình bày: Bà Trương Thị Đ và ông Hồ Văn T vay vốn tại Ngân hàng số tiền 10.000.000 đồng, tại hợp đồng số 253/NHNT ngày 18/01/2014, thời hạn vay 06 tháng, lãi suất 1,35%/tháng, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn, hình thức thanh toán trả góp hàng ngày trên số tiền vốn và lãi. Để đảm bảo cho khoản tiền vay trên thì bà Đ, ông T đã cầm cố cho Ngân hàng một xe mô tô biển số 69C1- 08028 do ông Hồ Văn T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe.

Quá trình thực hiện hợp đồng vay bà Đ, ông T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng mỗi ngày là 60.050 đồng, thanh toán trong 180 ngày là kết thúc hợp đồng. Sau

khi vay tiền bà Đ ông T đã thanh toán cho Ngân hàng được 103 ngày, còn lại 77 ngày đến nay vẫn chưa thanh toán. Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà Đ, ông T vẫn không thanh toán. Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Đ, ông T phải thanh toán cho Ngân hàng số tiền vốn gốc còn lại là 4.278.000 đồng và lãi quá hạn tính đến ngày 22/3/2018 là 3.875.000 đồng. Tổng cộng: 8.153.000 đồng. Ngân hàng thương mại cổ phần Kiên Long có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý tài sản cầm cố để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là bà Trương Thị Đ và ông Hồ Văn T đã được Toà án tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý, thông báo hòa giải, các thủ tục tố tụng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định.

[2] Nội dung tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp Hợp đồng vay có qui định lãi suất và có cầm cố tài sản là xe mô tô biển số 69C1- 08028 do ông Hồ Văn T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe.

Hợp đồng vay được thiết lập trên tinh thần tự nguyện và phù hợp pháp luật nên được chấp nhận và làm cơ sở thanh lý hợp đồng.

Quá trình giải quyết nguyên đơn xuất trình được hợp đồng vay vốn kèm Hợp đồng cầm cố tài sản là một xe mô tô biển số 69C1- 08028, đồng thời nguyên đơn đối trừ các khoản tiền do bị đơn thanh toán cho Ngân hàng.

Đối với bị đơn, từ khi Tòa án thụ lý giải quyết vụ án bị đơn không có văn bản hay ý kiến gì thể hiện quan điểm của bị đơn về các khoản nợ vay và các khoản nợ đã thanh toán cho Ngân hàng nên chấp nhận theo yêu cầu của Ngân hàng đối với khoản tiền chưa thanh toán.

Về trách nhiệm thanh toán: Bà Trương Thị Đ và ông Hồ Văn T là người trực tiếp ký hợp đồng vay với tư cách là bên vay vì vậy bà Trương Thị Đ và ông Hồ Văn T phải có nghĩa vụ thanh toán nợ theo yêu cầu của Ngân hàng là phù hợp. Ngân hàng yêu cầu tính đến ngày 22/3/2018, bà Định ông Tèo còn nợ lại số tiền gốc là 4.278.000 đồng và lãi quá hạn tính đến ngày 22/3/2018 là 3.875.000 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là: 8.153.000 đồng.

[3] Để đảm bảo cho khoản tiền vay, bà Đ ông T có ký hợp đồng vay vốn kèm cầm cố tài sản số 253/NHNT ngày 18/01/2014, cầm cố tài sản là một xe mô tô biển số 69C1- 08028 do ông Hồ Văn T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe. Xét hợp đồng cầm cố trên được thực hiện đúng quy định pháp luật, hợp pháp nên theo yêu cầu của Ngân hàng tiếp tục duy trì hợp đồng trên để đảm bảo cho ngân hàng thu hồi nợ là phù hợp.

Từ những phân tích nêu trên, có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu của Ngân hàng là phù hợp.

Án phí dân sự các đương sự phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

1. Buộc bà Trương Thị Đ và ông Hồ Văn T có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần K L- chi nhánh Cà Mau với số tiền là: 8.153.000 đồng (trong đó tiền gốc là 4.278.000 đồng và lãi quá hạn tính đến ngày 22/3/2018 là 3.875.000 đồng).

Tiếp tục duy trì hợp đồng cầm cố tài sản là một xe mô tô biển số 69C1- 08028 do ông Hồ Văn T đứng tên giấy chứng nhận đăng ký xe giữa Ngân hàng thương mại cổ phần K L - chi nhánh Cà Mau và bà Trương Thị Đ, ông Hồ Văn T để đảm bảo cho Ngân hàng thu hồi nợ.

Kể từ ngày Ngân hàng thương mại cổ phần K L - chi nhánh Cà Mau có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Trương Thị Đ, ông Hồ Văn T không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất phát sinh do chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Trương Thị Đ và ông Hồ Văn T phải chịu là 407.000 đồng (chưa nộp), nộp tại chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau.

Ngân hàng thương mại cổ phần K L - chi nhánh Cà Mau không phải chịu án phí, ngày 26 tháng 3 năm 2018, Ngân hàng TMCP Kiên Long có nộp tạm ứng số tiền 300.000 đồng (lai thu số 0000535) tại chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được giao nhận hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND tỉnh Cà Mau
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ
- Lưu án văn
- Lưu TM (TANDTPCM)

Đã Ký

Đinh Cẩm Đào

